

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2024/HS-ST

Ngày: 06/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Ngọc Cư

Ông Nguyễn Như B

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc An Chi- Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tiến Viết - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2024/TLST - HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với:

1. Các bị cáo:

1.1. Họ và tên: Đặng Văn B, sinh năm 1996, tại Thái B; ĐKTT: Thôn TP, xã BT, huyện VT, tỉnh TB; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn Ng (đã chết) và bà Phạm Thị Ph; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 496 ngày 27 tháng 10 năm 2023 do Công an quận Tây Hồ lập và lý lịch địa phương cung cấp thể hiện: Bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 68/2019/HS-ST ngày 12/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái B xử phạt bị cáo 05 năm 06 tháng tù về tội Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/01/2023.

Nhân thân có 01 tiền án: Bản án số 45/2012/HSST ngày 09/10/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái B xử phạt bị cáo 06 năm 06 tháng tù về tội Giết người và 01 năm tù về tội Cướp tài sản; tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 07

năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/4/2017 (bị cáo phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi).

Bị cáo bị bắt từ ngày 18/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

1.2. Họ và tên: Trương Quốc Ph, sinh năm 1995, tại Hà Nội; ĐKTT và cư trú: Số xx phố VP, phường KM, quận BD, thành phố Hà NN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H1; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 525 ngày 09 tháng 11 năm 2023 do Công an quận Tây Hồ lập và lý lịch địa phương cung cấp thể hiện: Bị cáo có 02 tiền án:

- Bản án số 253/2012/HSST ngày 20/8/2012 của Toà án nhân dân quận Ba Đình xử phạt bị cáo 28 tháng tù về tội Cướp tài sản và 08 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 2 tội là 36 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/03/2015.

- Bản án số 178/2016/HSST ngày 01/7/2016 của Toà án nhân dân quận Ba Đình xác định bị cáo tái phạm và xử phạt 08 năm tù về tội Cướp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/5/2023.

Nhân thân có 02 tiền án:

- Bản án số 153/2010/HSST ngày 21/6/2010 của Toà án nhân dân quận Ba Đình xử 18 tháng tù về tội Cướp tài sản (bị cáo phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi).

- Bản án số 253/2010/HSST ngày 27/9/2010 của Toà án nhân dân quận Ba Đình xử phạt bị cáo 20 tháng tù về tội Cướp tài sản (bị cáo phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi). Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 38 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2011.

Bị cáo bị bắt từ ngày 09/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

2. Người bị hại: Chị Trần Thị L, sinh năm: 1988, ĐKTT: Tổ xx TN, phường TTX, thành phố ND; Nơi cư trú: Số xxx đường AC, phường TL, quận TH, thành phố HN (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn B là nhân viên bốc dỡ và vận chuyển của Công ty vận chuyển quốc tế TN. Khoảng 00 giờ ngày 17/10/2023, khi xe tải chở hoa nhân hiệu ISUZU BKS: xx của công ty vận chuyển quốc tế TN đến khu vực lề đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, B thấy phía trước của xe

ô tô có chị Trần Thị L và một số người khác đang bốc dỡ các thùng hoa từ trên xe ô tô xuống lòng đường. Xe tải chở hoa của Công ty vận chuyển quốc tế TN đỗ ở khu vực lề đường Âu Cơ (đối diện nhà số 111 đường Xuân Diệu, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội), sau xe chị L đang bốc dỡ hàng. Do đuôi xe bị thò ra đường, nên B tiến đến bên một số kiện hoa mà chị L đang bốc dỡ chồng lên nhau. Chị L nói với B “đừng có động vào đấy”. B nói với chị L “chỗ này là chỗ xuống hàng chung, chị đừng có bành chướng quá”. Hai bên lời qua tiếng lại. Thấy chị L không làm theo yêu cầu của B và do bức tức vì bị chị L chửi, B gọi điện cho Trương Quốc Ph là người trước đây cùng chấp hành án tại trại cải tạo với B đến chợ hoa Quảng An để giải quyết mâu thuẫn hộ B. Ph đồng ý và gọi điện thoại cho đối tượng nam giới tên là Trung (Ph không biết rõ họ tên, địa chỉ) rủ Trung đi cùng. Trung cùng đối tượng tên gọi là “Vịt” (Ph không biết rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại) đi xe máy nhãn hiệu Honda Dream, không gắn BKS đến nhà Ph tại số xx phố VP, phường KM, quận BD, thành phố Hà NN. Trước khi đi, Ph lấy 01 khẩu súng ngắn, màu đen, dài khoảng 18 cm, có lắp sẵn 05 viên đạn cao su cho vào túi đeo chéo trước ngực, rồi cùng Trung và “Vịt” đi gặp B.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày, Ph đến nơi và được B chỉ về phía nhóm người trong đó có chị L. Ph đi đến đe dọa và chửi chị Trịnh Thị Th (sinh năm 1969, HKTT: tổ xx cụm x phường PT, quận TH, thành phố HN) là khách đang mua hoa. B thấy Ph nhằm người nên đã nói với Ph: “không phải bà này, nhằm rồi, tao vừa cãi nhau với bà kia kia”, đồng thời chỉ tay về phía chị L. Ph đứng cách chị L khoảng 6-7 mét và nhảy lên một thùng hàng của chị L tiếp tục chửi bới, đe dọa yêu cầu dọn hàng vào. Do chị L nói không dọn, nên Ph dùng tay trái rút khẩu súng để trong túi trước ngực ra bắn một phát trúng tay trái chị L. Thấy chị L bị bắn, anh A (sinh năm: 1984, Quốc tịch: Nigeria) là chồng chị L đã đẩy Ph làm Ph bị rơi súng xuống đất. Ph tiếp tục nhặt súng lên và bắn 03 phát về phía anh Amaechi nhưng không trúng. Sau khi bắn, Ph cầm súng đi về phía B, rồi cất súng vào túi, lấy xe máy cùng Trung và “Vịt” bỏ đi. B cũng đi về địa chỉ số 226 đường Âu Cơ, phường Quảng An lấy xe máy Wave BKS: 30L5-1416 để đi ra gầm cầu Nhật Tân chở hoa. Khi B đến khu vực chị L bị bắn, chị L nhìn thấy B nên giữ lại. B đã bỏ lại xe máy và bỏ đi. Đến ngày 18/10/2023, Đặng Văn B đã đến Công an quận Tây Hồ đầu thú. Ngày 08/11/2023, Cảnh sát xuất nhập cảnh Sân bay Tân Sơn Nhất đã phát hiện Ph đang làm thủ tục nhập cảnh từ Campuchia vào Việt Nam nên đã báo Công an quận Tây Hồ và phối hợp bắt giữ Ph.

- Chị L giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra:
- + 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 30L5-1416.
- + 01 USB có hình ảnh của B.

- Tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ:
 - + 03 (ba) vỏ kim loại hình trụ dài 22mm.
 - + 01 vật giống hình viên đạn có vỏ kim loại hình trụ dài 22mm.
- Thu giữ tại nơi ở của Trương Quốc Ph (địa chỉ số 18, ngách 166/14/11 phố Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội):
 - + 04 (bốn) vỏ kim loại màu sáng hình trụ kích thước khoảng 3x1 cm dài 22mm.
 - + 28 (hai mươi tám) vật giống hình viên đạn có vỏ kim loại màu vàng hình trụ có kích thước khoảng 3x0,5 cm dài 25mm.
 - + 01 (một) bao vải màu đen.
- Tạm giữ tại Bệnh viện Xanh Pôn: 01 đầu đạn, hình cầu, màu đen găm vào vết thương tại cẳng tay chị L.
- Tạm giữ của B: 01 điện thoại Iphone 11 Promax, màu xanh, Imei: 353887107997192, đã qua sử dụng.
- Tạm giữ của Ph: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 Pro, màu xanh, đã qua sử dụng, không có số Imei trên thân vỏ.

Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1781/KLTTCT - TTPY ngày 07/12/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Hà Nội kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị L tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 17/10/2023 là 3% (*Vết thương vết mổ mặt sau 1/3 cẳng tay trái dưới: 03%*). Cơ chế hình thành thương tích: do vật cứng có tính chất đâm xuyên gây ra.

Tại Kết luận giám định số 7904/KL-KTHS ngày 21/11/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận:

- 07 vỏ đạn và 01 viên đạn cùng dài 22mm gửi giám định là vỏ đạn và đạn cao su cỡ 9mm. Loại đạn cao su cỡ 9mm thuộc công cụ hỗ trợ và sử dụng bắn được bằng các loại súng công cụ hỗ trợ cỡ 9mm.
- 07 vỏ đạn gửi giám định do cùng một khẩu súng bắn ra.
- 28 viên đạn kim loại cùng dài 25mm gửi giám định là đạn thể thao cỡ 5,6x15,5mm, thuộc vũ khí thể thao, không phải vũ khí quân dụng và sử dụng bắn được bằng các loại súng thể thao cỡ nòng 5,6mm hoặc các loại súng thuộc vũ khí quân dụng lắp và bắn được loại đạn trên như súng bút, súng tự chế...
- 01 đầu đạn hình cầu màu đen gửi giám định là đầu đạn của loại đạn cao su cỡ 9mm.

Trương Quốc Ph quan sát và xác định 03 vỏ đạn bằng kim loại và 01 viên đạn có gắn đầu đạn bằng cao su hình tròn màu đen được thu giữ tại hiện trường là các vỏ đạn, viên đạn do Ph sử dụng.

Tiến hành nhận dạng, kết quả: Chị Trần Thị L nhận ra Đặng Văn B là người có mâu thuẫn với chị sáng ngày 17/10/2023. Chị L không nhận dạng được Trương Quốc Ph (do thời điểm xảy ra vụ án vào ban đêm, trời tối). Trương Quốc Ph đã nhận ra B là người gọi Ph đến để giải quyết mâu thuẫn với chị L.

Tiến hành thực nghiệm điều tra, B và Ph đã diễn lại hành vi gây thương tích đối với chị L phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại, người làm chứng và các chứng cứ đã thu giữ được.

Đối với khẩu súng, các vỏ đạn và đạn, Ph khai: Trước khi xảy ra vụ án khoảng 01 tháng, Ph mua của một người (không biết tên, tuổi, địa chỉ) trên mạng xã hội khẩu súng và 15 viên đạn với giá 1.800.000đồng. Tại nhà, Ph đã dùng súng bắn thử 10 viên đạn, còn 05 viên đạn Ph đã mang đi sử dụng ngày 17/10/2023. Quá trình bỏ trốn vào Nghệ An, Ph đã vứt khẩu súng đi nhưng không nhớ được nơi đã vứt súng nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Đối với 28 viên đạn dài 25mm thu giữ tại nhà của Ph, Ph không biết nguồn gốc và Ph không sử dụng số đạn này. Do hành vi tàng trữ, sử dụng trái pháp công cụ hỗ trợ của Trương Quốc Ph đã vi phạm điểm a khoản 4 điều 11 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ thuộc thẩm quyền xử phạt của chủ tịch UBND cấp huyện, nên Cơ quan CSĐT-Công an quận Tây Hồ đã có văn bản đề nghị Chủ tịch UBND quận Tây Hồ ra Quyết định xử phạt.

Đối với người đã bán súng, đạn cho Ph: Ph không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS:xx: Chủ xe là ông Nguyễn Đức D (sinh năm 1986; trú tại số x phố HN, phường HĐ, quận HK, thành phố HN). ông D khai: Ông mua xe và đăng ký sử dụng vào năm 2010. Đến năm 2016, ông D nhờ ông Nguyễn Văn L (sinh năm: 1957, HKTT: số x phố HN, phường HĐ, quận HK, thành phố HN) bán hộ. Ông L khai: xe máy của ông D, ông Lợi đã bán cho một người nam giới tại khu vực vỉa hè phố Chùa Hà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội với giá 14.000.000 đồng. B khai xe máy B mượn của ông Trần B Th (sinh năm: 1953, HKTT: xx phố HVC, phường HB, quận ĐĐ, thành phố HN) làm phương tiện đi lại. Ông Th khai: xe Wave theo đăng ký mô tô, xe máy số xx có thông tin chủ xe là Nguyễn Đức D, BKS: xx là do ông Th mua năm 2019, tại cửa hàng trên phố Chùa Hà. Ông Th cho B mượn xe máy để đi lại. Ông Th đã giao nộp 01 đăng ký mô tô, xe máy số 001848 cho Cơ quan điều tra. Giám định số khung, số máy là số nguyên thủy. Kết quả tra cứu không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Do đó, ngày 15/01/2024, Cơ quan CSĐT-Công an quận Tây Hồ đã ra quyết định xử lý vật chứng và trao trả chiếc xe máy và đăng ký xe cho ông Th. Ông Th đã nhận lại tài sản, giấy tờ và không có yêu cầu gì.

Đối với đối tượng Trung và “Vịt” : B khai không biết họ tên, địa chỉ, số điện thoại của Trung và Vịt. Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an quận Tây Hồ đã tách tài liệu đối với Trung và “Vịt” để tiếp tục xác minh làm rõ.

Về dân sự: Chị Trần Thị L yêu cầu B và Ph phải bồi thường tổng số tiền là 88.920.000đồng, trong đó bao gồm: Tiền khám và thuốc điều trị là 2.000.000đồng; tiền mất thu nhập trong 20 ngày là 20.000.000đồng; tiền thiệt hại do không giao được hàng là hoa cho khách là 66.920.000đồng.

Bản cáo trạng số 05/CT - VKSTH ngày 24 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Đặng Văn B về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và bị cáo Trương Quốc Ph về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại như tại cơ quan điều tra.

Về dân sự: B và Ph đều tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị L tổng số tiền là 22.000.000đồng, bao gồm: Tiền khám và thuốc điều trị là 2.000.000đồng; tiền mất thu nhập trong 20 ngày là 20.000.000đồng. B và Ph mỗi bị cáo tự nguyện bồi thường cho chị L số tiền 11.000.000đồng. B và Ph không đồng ý bồi thường tiền thiệt hại do không giao được hàng cho khách là 66.920.000đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Đặng Văn B đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; Hành vi của bị cáo Trương Quốc Ph đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đặng Văn B.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trương Quốc Ph.

- Đề nghị xử phạt Đặng Văn B từ 15 tháng đến 20 tháng tù.

- Đề nghị xử phạt Trương Quốc Ph từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không

-Về dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo: Bị cáo Đặng Văn B và Trương Quốc Ph, mỗi bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị Trần Thị L tổng số tiền là 11.000.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của chị L bồi thường tiền thiệt hại do không giao được hàng là hoa cho khách là 66.920.000đồng.

-Về vật chứng, đề nghị:

+ Trả lại bị cáo Đặng Văn B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh, Imei: 353887107997192, đã qua sử dụng.

+ Trả lại bị cáo Trương Quốc Ph: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro, màu xanh, đã qua sử dụng, không có số Imei trên thân vỏ.

-Về án phí: Các bị cáo, bị hại phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

-Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì. Nói lời sau cùng: Các bị cáo biết mình sai, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai báo và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt của người bị hại: Tòa án triệu tập hợp lệ bị hại đến tham gia phiên tòa, tuy nhiên, bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy, bị hại đã có lời khai đầy đủ, việc họ vắng mặt không ảnh hưởng tới việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự và đề xuất của Kiểm sát viên.

[2] *Về hành vi và tội danh:* Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; Bản kết luận giám định pháp y thương tích; các Biên bản nhận dạng; Lời khai người bị hại; Lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 00 giờ ngày 17/10/2023, tại khu vực đối diện nhà số 111 đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Đặng Văn B thấy chị Trần Thị L và một số người khác đang bốc dỡ các thùng hoa từ trên xe ô tô xuống lòng đường nên cho rằng đã cản trở việc bốc dỡ hoa của B. B tiến đến bên một số kiện hoa mà chị L đang bốc dỡ chồng lên nhau. Hai bên lời qua tiếng lại. Thấy chị L không làm theo yêu cầu của B và do bức tức vì bị chị L chửi, nên B gọi cho Trương Quốc Ph đến để giải quyết mâu thuẫn với chị L. B nhận thức được Ph là đối tượng có nhiều tiền án, tiền sự và sẽ giải quyết mâu thuẫn bằng vũ lực. B không quan tâm đến việc Ph gây thương tích như thế nào và hậu quả ra sao. Đến khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày, tại ngã ba đường Âu Cơ - Xuân Diệu, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Trương Quốc Ph đã dùng súng bắn vào cẳng tay trái của chị Trần Thị L, gây tổn hại sức khỏe đối với chị L là 3% (ba phần trăm).

Bị cáo Ph đã sử dụng hung khí nguy hiểm cố ý gây tổn hại sức khỏe đối với chị L. Bị cáo Ph phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm. Do đó, hành vi của bị cáo Trương Quốc Ph đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Đặng Văn B cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo B và Ph về điểm, khoản, điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:* Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý xâm hại đến sức khỏe của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ và gây mất trật tự, an toàn xã hội.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo Đặng Văn B phạm tội lần này là tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo B đã ra đầu thú. Do đó, bị cáo B được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự 2015. Bị cáo Ph được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự 2015.

[5] *Xét vai trò phạm tội của các bị cáo và phân hóa trách nhiệm hình sự:*

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Đặng Văn B là rủ rê, Trương Quốc Ph là người thực hành. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc trong khung hình phạt mà các bị cáo đã phạm tội. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đều đã được các cơ quan có thẩm quyền giáo dục nhiều lần nhưng vẫn không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện các bị cáo coi thường pháp luật và không có khả năng tự cải tạo, nên phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Quá trình điều tra, người bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 88.920.000đồng, trong đó bao gồm: Tiền khám và thuốc điều trị là 2.000.000đồng; tiền mất thu nhập trong 20 ngày là 20.000.000đồng; tiền thiệt hại do không giao được hàng là hoa cho khách là 66.920.000đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều tự nguyện bồi thường cho chị L tiền khám và thuốc điều trị là 2.000.000đồng; tiền mất thu nhập trong 20 ngày là 20.000.000đồng. Bị cáo B tự nguyện bồi thường 11.000.000 đồng. Bị cáo Ph tự nguyện bồi thường 11.000.000 đồng.

Xét thấy việc các bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại về khoản tiền khám và thuốc điều trị, tiền mất thu nhập là không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với yêu cầu của chị L, nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

- Về yêu cầu bồi thường tiền hoa bị thiệt hại do không giao được là 66.920.000 đồng: Cơ quan điều tra đã làm việc với anh Trần Công L (là anh chị L và là người thuê chị L làm việc) nhưng anh L không cung cấp thông tin và từ chối ký biên bản. Quá trình điều tra và quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, chị L đều không giao nộp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu trên. Chị L khai: Chị làm thuê cho anh L theo ngày công, không ký hợp đồng, chị chỉ làm việc vào những ngày lễ, tết, còn B thường do người khác phụ trách. Công việc của chị là nhận hàng, kiểm hàng, chỉ định giao hàng. Đối với hàng phải mang đi giao thì do người khác giao, chị chỉ giao hàng trực tiếp cho khách mua hoa tại Hà Nội. Chị không nhớ cụ thể họ tên, địa chỉ, số lượng hàng của những người không giao được vào ngày xảy ra sự việc.

+ Chị Trần Thị Việt Ch (sinh năm 1996; ĐKTT:xx) là người cùng làm việc với chị L khai: Vào thời điểm xảy ra sự việc, cùng hỗ trợ việc bốc dỡ hoa cho chị L còn có chị, anh Q và một số nhân viên khác (bl310, 311, 313).

+ Anh Lê Thiện Q (sinh năm 1997; Nơi ở: xx) khai: Tại thời điểm xảy ra vụ việc có khoảng 10 người là nhân viên của cửa hàng đang làm việc.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định, chị L là người làm thuê cho anh Lưu theo mùa vụ (ngày lễ, tết), ngoài chị L còn có nhiều người khác cùng làm. Do đó, việc chị L bị gây thương tích không phải là nguyên nhân dẫn đến thiệt hại do hoa của cửa hàng anh Lưu không giao được. Hơn nữa, Điều 129 Bộ Luật lao động quy định “Người lao động làm hư hỏng dụng cụ, thiết bị hoặc có hành vi khác gây thiệt hại tài sản của người sử dụng lao động thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật”. Chị L không phải là người gây thiệt hại. Do đó, việc chị L yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho chị do hoa của anh Lưu không giao được là không có căn cứ chấp nhận.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy các bị cáo đều không có thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] *Về xử lý vật chứng*:

- Trả lại bị cáo Đặng Văn B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh, Imei: 353887107997192, đã qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo Trương Quốc Ph: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro, màu xanh, đã qua sử dụng, không có số Imei trên thân vỏ.

- Đối với 07 vỏ đạn; 01 viên đạn cao su dài 22mm, cỡ 9mm; 28 viên đạn thể thao dài 25mm, cỡ 5,6 x 15,5mm và 01 đầu đạn cao su cỡ 9mm: Tại điểm b khoản 6 Điều 1 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ - XPHC ngày 16/01/2024 của Chủ tịch UBND quận Tây Hồ đối với Trương Quốc Ph đã quyết định tịch thu toàn bộ tang vật vi phạm hành chính trên. Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS:xx: Cơ quan điều tra đã xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên là ông Trần B Th (sinh năm: 1953, HKTT: , HKTT: xx phố HVC, phường HB, quận ĐĐ, thành phố HN). Ông Th cho B mượn làm phương tiện đi lại. Kết quả giám định số khung, số máy là số nguyên thủy. Tra cứu xe không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 15/01/2024, Cơ quan CSĐT- Công an quận Tây Hồ đã ra quyết định xử lý vật chứng và trao trả chiếc xe máy và đăng ký xe cho ông Th. Ông Th đã nhận lại. Ông Th, bị cáo B và những người liên quan đều không có yêu cầu gì. Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[9] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường số tiền 66.920.000 đồng không được chấp nhận.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với hành vi tàng trữ và sử dụng công cụ hỗ trợ của Trương Quốc Ph không cấu thành tội phạm hình sự. Do đó, ngày 16/01/2024, Chủ tịch UBND quận Tây Hồ đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với B về hành vi tàng trữ và sử dụng công cụ hỗ trợ là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[12] Đối với đối tượng tên Trung và Vịt: Ph không biết tên tuổi, địa chỉ, số điện thoại của Trung và Vịt. Do đó, ngày 15/01/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tây Hồ đã ra quyết định tách hành vi, tài liệu đối với đối tượng Trung và Vịt để tiếp tục xác minh, xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đặng Văn B.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn B 12 (mười hai) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2023.

1.2. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trương Quốc Ph.

Xử phạt bị cáo Trương Quốc Ph 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự 2015.

2.1. Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo: Bị cáo Đặng Văn B và Trương Quốc Ph tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị Trần Thị L tổng số tiền là 22.000.000 đồng, cụ thể:

- Bị cáo Đặng Văn B tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị Trần Thị L tổng số tiền là 11.000.000 đồng.

- Bị cáo Trương Quốc Ph tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị Trần Thị L tổng số tiền là 11.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) gửi tới cơ quan thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy

định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.2. Không chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị L về việc yêu cầu bị cáo Đặng Văn B và Trương Quốc Ph bồi thường tiền hoa bị thiệt hại do không giao được là 66.920.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại bị cáo Đặng Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh, Imei: 353887107997192, đã qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo Trương Quốc Ph 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro, màu xanh, đã qua sử dụng, không có số Imei trên thân vỏ.

(Tang vật đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/01/2024).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Đặng Văn B và Trương Quốc Ph, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 550.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Trần Thị L phải nộp 3.346.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Công an Q.Tây Hồ
- Viện kiểm sát ND Q.Tây Hồ;
- Chi cục THA DS Q. Tây Hồ;
- Thi hành án hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Giang

